TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/DS-ST
Ngày: 13-5-2020
V/v tranh chấp: "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Xuân Bình.

Bà Nguyễn Thị Thu Năm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quí – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc: *"*Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị V, sinh năm 1964 (Có mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Trần Công Đ, sinh năm 1990 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Công D, sinh năm 1962 (Có mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Trần Thị V trình bày:

Ngày 08/11/2017, bà thuê ông Trần Công D phun thuốc cho ruộng lúa của bà. Trong lúc ông D đang phun thuốc thì anh Trần Công Đ là cháu của bà, kêu bà bằng cô ruột xuất hiện, anh Đ cự cãi, xảy ra xô xát với ông D. Bà có đứng ra can ngăn thì ông D bỏ đi một đoạn, bà quay sang năn nỉ anh Đ, bà chắp tay xá anh Đ thì anh Đ quất ngang tay bà, hậu quả làm bà bị gãy 1/3 dưới xương trụ của tay trái. Sau khi sự việc xảy ra, ông D chở bà đến công an xã Bình Nhì để trình báo sự việc, công an xã đề nghị bà đi điều trị vết thương trước. Bà đến Trung tâm y tế huyện Gò Công Tây, bác sĩ chỉ định cho bà chụp X-quang, xác định bị gãy tay nhưng do tay bà sưng quá chỉ nẹp đỡ, chỉ cho uống thuốc, hẹn hôm sau quay lại. Bà về nhà ngay trong đêm ngày 08/11/2017, do tay bà quá đau nên bà đến Bệnh viện đa khoa Tiền Giang khám, tại đây bà được chỉ định chụp X-quang lại, bó bột, kê toa thuốc, bác sĩ hẹn hôm dau bà quay lại. Ngày 09/11/2017, bà tái khám, bác sĩ kê toa thuốc. Thời gian điều trị khoảng hai tháng. Tổng cộng chi phí điều trị thương tích ở tay của bà là 2.264.000 đồng. Tuy nhiên, bà kiểm tra lại hóa đơn chứng từ thì bị mất hết một số. Nay bà yêu cầu anh Đ bồi thường cho bà chi phí điều trị thương tích là 1.974.957 đồng theo các hóa đơn điều trị. Thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bà V không có yêu cầu gì khác.

Anh Trần Công Đ vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án anh Đ có gửi cho Tòa án bảng tường trình ngày 13/12/2019 như sau: Thống nhất có xảy ra việc xô xát giữa anh và ông D. Tuy nhiên, lúc đó anh Đ cũng say rượu, ông D cũng có cầm cây đánh anh, bà V có can ngăn, nhưng anh không biết ai đã gây thương tích cho bà V. Nay anh chỉ đồng ý chi trả số tiền thuốc là 1.132.000 đồng.

Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, ông Trần Công D trình bày: Ông và anh Đ có xảy ra xô xát cách đây 2 năm, thời gian cụ thể thì ông không nhớ rõ. Trong lúc ông đang xịt thuốc trên ruộng của bà V thì anh Đ bất ngờ từ trong nhà băng xuống ruộng đánh ông nhưng không đánh trúng do ông tránh được. Anh Đ bẻ gãy cần xịt thuốc. Ông bước lên bờ thì bà V cũng vừa tới ruộng, bà V khuyên can anh Đ, còn ông thì quay lưng bỏ đi, trong lúc ông bỏ đi thì anh Đ và bà V có xảy ra xô xát gì hay không thì ông không biết. Anh Đ tiếp tục đuổi theo ông, cả hai xảy ra xô xát một lần nữa, lần này thì có vợ và cha của anh Đ đến ngăn nên hai bên không đánh nhau nữa. Ông và anh Đ đánh nhau bằng tay, anh Đ đánh trúng vào vùng mặt, vùng trán của ông, còn ông thì đánh vào tay của anh Đ. Sau đó, ông đưa bà V đến công an xã Bình Nhì trình báo sự việc, công an tiếp nhận tin báo và kêu bà V lo điều trị thương tích trước. Ngoài ra, ông không trình bày gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự thực hiện đúng trình tự, quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị V. Buộc anh Trần Công Đ bồi thường cho bà V số tiền thuốc điều trị vết thương là 1.132.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là *"Tranh chấp Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Trần Công Đ đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị V yêu cầu anh Trần Công Đ bồi thường cho bà chi phí điều trị thương tích là 1.974.957 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: vào ngày 08/11/2017, trong lúc ông D đang xịt thuốc mướn trên ruộng lúa của bà V thì anh Đ xuất hiện và giữa anh Đ với ông có xảy ra cự cãi, xô xát nguyên nhân do ông D trước đó có hành vi chửi bới bà Nhỏ là mẹ của anh Đ. Bà V can ngăn, chấp tay vái lạy anh Đ thì anh Đ quất ngang dẫn tới tay trái của bà bị gãy 1/3 dưới xương trụ. Ông D thì không nhìn thấy việc anh Đ và bà V có xảy ra xô xát gì hay không do lúc bà V can ngăn Đ thì ông D đã quay lưng bỏ đi nên không chứng kiến được sự việc. Quá trình giải quyết vụ án, do Tòa án mời nhiều lần nhưng anh Đ không có mặt theo Giấy triệu tập nên Tòa án không thể thực hiện việc đối chất giữa bà V, anh Đ và ông D. Thấy rằng, việc bà V bị thương tích không có ai chứng kiến, anh Đ cũng tự khai không thừa nhận vì do say rượu không nhớ rõ là ai đã gây ra tthương tích cho bà V (BL 38, 39), nhưng tại Biên bản ghi lời khai ngày 11/3/2018 của công an huyện Gò Công Tây (BL 91), anh V khai "khi bà V ôm tôi, tôi có dùng hai tay xoay qua, xoay lại cựa quậy để bà V bỏ ra....Do lúc đó quá phức tạp nên tôi không để ý nên không biết tôi hay ông D có làm bà V bị thương hay không", tại Biên bản ghi lời khai ngày 11/3/2018 của công an huyện Gò Công Tây (BL 89) bà V khai "...tôi đang đứng ở giữa, Đ cầm tay trái của tôi quơ hất tay tôi qua một bên để chạy theo đánh D...". Mặc dù bà V và anh Đ khai về hành động của anh Đ tác động vào tay của bà V là không giống nhau nhưng qua đó có thể khẳng định anh Đ đã có hành động tác động trực tiếp đến tay trái của bà V và gây ra thương tích cho bà V. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với kết luận của Giấy chứng nhận thương tích số 267/CN-BV ngày 09/11/2017 của Bệnh viện đa khoa Trung tâm Tiền Giang: "gãy 1/3 dưới xương trụ trái di lệch sang bên ít, không bong khớp quay trụ dưới" (BL 90). Riêng việc anh Đ cho rằng ông D cũng có một phần lỗi làm cho bà V bị thương tích. Tuy nhiên, ông D không thừa nhận, bà V cũng không thừa nhận và qua xem xét toàn bộ lời khai, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình tố tụng tại Tòa án, không có tình tiết nào chứng minh ông D có tác động đến tay trái của bà V, cũng như anh Đ không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của anh Đ là ông D cũng có một phần lỗi.

Theo các chứng từ, hóa đơn do bà Trần Thị V cung cấp và căn cứ quy định tại các Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số

03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Hội đồng xét xử chấp nhận mức bồi thường chi phí tiền thuốc hợp lý 1.974.957 đồng (Có hóa đơn kèm theo).

Do bà V bị thương tích đã lâu, để khắc phục kịp thời hậu quả xảy ra nên yêu cầu bồi thường làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật của bà V là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà V được chấp nhận nên anh Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ Luật dân sự năm 2015; các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị V.

Buộc anh Trần Công Đ có nghĩa vụ bồi thường cho bà Trần Thị V số tiền 1.974.957 đồng *(Một triệu, chín trăm bảy mươi bốn ngàn, chín trăm năm mươi bảy đồng)*, thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, mức lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí:

Anh Trần Công Đ có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị V thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên không phải hoàn.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Kiều Oanh